

Số: /KH-UBND

Quang Minh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Giám sát nguy cơ theo nhóm thực phẩm có rủi ro cao và lấy mẫu kiểm nghiệm thực phẩm trên địa bàn xã Quang Minh năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 336/KH-UBND ngày 12/12/2025 của UBND thành phố về khắc phục điểm nghẽn về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội; Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của UBND xã trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. UBND xã Quang Minh ban hành Kế hoạch giám sát nguy cơ theo nhóm thực phẩm có rủi ro cao và lấy mẫu kiểm nghiệm thực phẩm trên địa bàn xã Quang Minh năm 2026 với các nội dung sau.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và ngăn ngừa nguy cơ mất ATTP đối với các nhóm thực phẩm có rủi ro cao trên địa bàn, góp phần thực hiện hiệu quả các giải pháp khắc phục điểm nghẽn về ATTP theo chỉ đạo của Thành phố.
- Đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật về ATTP thông qua hoạt động lấy mẫu kiểm nghiệm, làm căn cứ cho công tác quản lý, kiểm tra và xử lý vi phạm.
- Bảo vệ sức khỏe người dân, đặc biệt chú trọng các đối tượng dễ bị tổn thương như học sinh tại các bếp ăn tập thể, trường học.
- Hình thành cơ sở dữ liệu về nguy cơ ATTP tại địa phương, phục vụ công tác truy xuất nguồn gốc và cảnh báo sớm.

2. Yêu cầu:

- Tập trung vào các nhóm thực phẩm, đối tượng và khu vực có nguy cơ cao theo chỉ đạo của Thành phố và đánh giá của xã.
- Thực hiện đúng quy trình chuyên môn về lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển mẫu và kiểm nghiệm; bảo đảm tính khách quan, chính xác, minh bạch.
- Áp dụng nguyên tắc "6 rõ" (rõ người - rõ việc - rõ thời gian - rõ trách nhiệm - rõ sản phẩm - rõ thẩm quyền) trong tổ chức thực hiện.
- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các bộ phận chuyên môn của xã và với các cơ quan chức năng của xã, thành phố.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, NHÓM THỰC PHẨM GIÁM SÁT

1. Phạm vi: Toàn bộ địa bàn xã Quang Minh.

2. Đối tượng giám sát:

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sơ chế, bảo quản thực phẩm thuộc lĩnh vực nông nghiệp và công thương. Trong đó tập trung vào:

+ Các điểm kinh doanh tại chợ, cửa hàng, siêu thị mini, đặc biệt là các hộ kinh doanh thực phẩm tươi sống, thủy sản, trái cây.

+ Các đơn vị cung cấp nguyên liệu thực phẩm cho bếp ăn tập thể, căng tin trường học trên địa bàn.

3. Nhóm thực phẩm giám sát trọng tâm (ưu tiên):

- Thủy sản và sản phẩm thủy sản tươi sống, sơ chế (cá, tôm, mực, giáp xác...): Tập trung vào nguy cơ tồn dư kháng sinh, hóa chất cấm, vi sinh vật.

- Trái cây tươi (đặc biệt là trái cây nhập khẩu và trái cây có nguy cơ tồn dư thuốc bảo vệ thực vật cao): Rau củ quả ăn liền, trái cây theo mùa.

- Thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm cung cấp cho bếp ăn tập thể, trường học: Thịt, rau, củ, quả, gia vị, thực phẩm chế biến sẵn.

- Các sản phẩm có nguy cơ cao khác theo chỉ đạo (nếu có): Sữa và sản phẩm từ sữa, bánh kẹo, nguyên liệu thực phẩm công nghiệp.

III. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU VÀ KẾ HOẠCH LẤY MẪU

1. Nội dung giám sát nguy cơ:

- Kiểm tra, giám sát điều kiện bảo quản, vận chuyển, kinh doanh thực phẩm.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định về ghi nhãn, xuất xứ, hồ sơ nguồn gốc, cam kết ATTP.

- Lấy mẫu để đánh giá nguy cơ tồn dư hóa chất độc hại, kháng sinh, vi sinh vật gây bệnh.

2. Kế hoạch lấy mẫu kiểm nghiệm:

- Tổng số mẫu dự kiến: 12 mẫu/năm.

- Cơ cấu mẫu:

+ Thủy sản và sản phẩm thủy sản: 05 mẫu.

+ Trái cây tươi, rau củ quả: 05 mẫu.

+ Thực phẩm, nguyên liệu cung cấp cho bếp ăn tập thể/trường học: 02 mẫu.

- Thời gian thực hiện: Phân bổ đều các quý, tăng cường vào các thời điểm cao điểm về ATTP (Tháng hành động vì ATTP, đầu năm học, dịp Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, các lễ hội lớn).

- Chỉ tiêu kiểm nghiệm: Thực hiện theo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành đối với từng nhóm sản phẩm, ưu tiên các chỉ tiêu về:

- + Tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, kháng sinh cấm.
- + Hàm lượng kim loại nặng.
- + Vi sinh vật gây bệnh (Salmonella, E.coli, Coliform...).
- + Phụ gia thực phẩm ngoài danh mục cho phép.

3. Xử lý kết quả giám sát và kiểm nghiệm:

- Tổng hợp, phân tích số liệu để đánh giá xu hướng, mức độ rủi ro.
- Công khai, cảnh báo kịp thời đến cộng đồng đối với các mẫu không đạt, các nguy cơ phát hiện được .
- Truy xuất nguồn gốc và phối hợp với cơ quan chức năng (Công an, Quản lý thị trường) để xử lý vi phạm theo thẩm quyền.
- Lập hồ sơ, báo cáo sự việc theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Văn hoá – Xã hội

- Là cơ quan đầu mối Thường trực Ban Chỉ đạo công tác ATTP xã: Tham mưu xây dựng và triển khai có hiệu quả các văn bản, kế hoạch hoạt động ATTP theo năm, tháng.
- Tuyên truyền, vận động người dân tham gia giám sát ATTP.
- Tiếp nhận và phản ánh thông tin về các điểm có nguy cơ mất ATTP từ cộng đồng.
- Phối hợp giám sát an toàn thực phẩm đối với thực phẩm cung cấp cho bếp ăn tập thể, trường học.

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc tổ chức thực hiện giám sát nguy cơ, lấy mẫu kiểm nghiệm thực phẩm trên địa bàn xã. Phối hợp, hỗ trợ các Sở, ngành trong công tác truy xuất nguồn gốc thực phẩm, cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho việc xác minh, điều tra tại các cơ sở trên địa bàn xã.

- Chủ trì Đoàn kiểm tra liên ngành của UBND xã thực hiện giám sát, lấy mẫu định kỳ và đột xuất theo Kế hoạch.

- Tổng hợp kết quả, báo cáo định kỳ và đột xuất với UBND xã, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

3. Trạm Y tế xã

- Là đầu mối giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh lây truyền qua thực phẩm. Thành lập đội cơ động trực sẵn sàng điều tra, xử lý, phòng chống ngộ độc

thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm. Tổ chức giám sát, điều tra xử lý khi có ngộ độc thực phẩm và dịch bệnh lây truyền qua thực phẩm.

- Tham mưu, đề xuất trang bị các điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật để thực hiện lấy mẫu thực phẩm theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Chuẩn bị sẵn sàng phương án, nhân lực, các trang thiết bị cần thiết phục vụ điều tra, xử lý khi có sự cố về ATTP, ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Thực hiện công khai kết quả giám sát trên Trang thông tin điện tử của xã.

5. Công an xã

- Cử cán bộ tham gia đầy đủ hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành.

- Tiếp nhận và xử lý các vụ việc vi phạm có dấu hiệu hình sự về ATTP.

6. Thành viên Ban chỉ đạo công tác ATTP xã

- Phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành của xã và Thành phố: nắm tình hình, thông báo lịch kiểm tra, vận động hộ kinh doanh hợp tác.

- Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban chỉ đạo.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí được bố trí từ ngân sách của UBND xã cho công tác ATTP.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Báo cáo định kỳ: Báo cáo 6 tháng (trước ngày 15/6/2026) và báo cáo năm (trước ngày 15/12/2026) gửi UBND xã (qua phòng Văn hoá – Xã hội)

- Báo cáo đột xuất: Ngay khi phát hiện sự cố, nguy cơ ATTP nghiêm trọng hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch công tác đảm bảo An toàn thực phẩm năm 2026 trên địa bàn xã Quang Minh. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các Phòng, ban, ngành, thành viên Ban chỉ đạo ATTP xã, triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này, định kỳ và đột xuất báo cáo UBND xã (qua Phòng VH-XH để tổng hợp) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế TP Hà Nội;
- Chi cục ATVSTP Hà Nội;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- UB MTTQ VN xã; (để phối hợp);
- Các đồng chí PCT UBND xã;
- Các phòng ban, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các đ/c Trưởng thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH_(Ngân).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Anh Tuấn

